

Số : 217 /2006/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 06 tháng 12 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về liên thông giải quyết một số thủ tục hành chính trong quản lý các dự án đầu tư và xây dựng trên địa bàn Thành phố Hà Nội

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng 2003;

Căn cứ Luật Đất đai 2003;

Căn cứ Doanh nghiệp năm 2005;

Căn cứ Luật Đầu tư năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 52/1999/NĐ-CP ngày 08/7/1999 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế Quản lý đầu tư và xây dựng; Nghị định số 12/2000/NĐ-CP ngày 05/5/2000 và Nghị định số 07/2003/NĐ-CP ngày 30/01/2003 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế Quản lý đầu tư và xây dựng ban hành kèm theo Nghị định số 52/1999/NĐ-CP ngày 08/7/1999 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07/02/2005 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 112/2006/NĐ-CP ngày 29/9/2006 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07/02/2005 về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 và các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 29/9/2006 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ quyết định số: 214/2006/QĐ-UB ngày 06/12/2006 của UBND Thành phố ban hành quy định về quản lý các dự án đầu tư xây dựng công trình sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước của UBND Thành phố Hà Nội;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại tờ trình số 960 /TTr-KH&ĐT ngày 24/11/2006, Báo cáo thẩm định số: 1624/STP-VBPQ ngày 23/11/2006 của Sở Tư Pháp Hà Nội; Tờ trình bổ sung số: 991/TTr-KH&ĐT ngày 06/ 12 /2006 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này bản Quy định về liên thông giải quyết một số thủ tục hành chính trong quản lý các dự án đầu tư và xây dựng trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký; Các quy định của UBND Thành phố trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các Sở, Ban, Ngành; Chủ tịch UBND các Quận, Huyện và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận :

- Thủ tướng Chính phủ,
- TT Thành uỷ, (để b/cáo)
- TT HĐND Thành phố,
- Văn phòng Chính phủ,
- Các Bộ KH&ĐT, XD,
- Các Đ/c PCT UBND Thành phố,
- Toà án, Viện Kiểm sát, MTTQ TP,
- Đài PT&THHN, Báo KTĐT (để đưa tin),
- Như điều 3,
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Quốc Triệu
Nguyễn Quốc Triệu

QUY ĐỊNH

Về liên thông giải quyết một số thủ tục hành chính trong quản lý các dự án đầu tư và xây dựng trên địa bàn thành phố Hà Nội
(Ban hành kèm theo quyết định số 217/2006/QĐ-UBND ngày 06/12/2006 của UBND Thành phố)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Bản Quy định này quy định về nguyên tắc, thủ tục hành chính, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân liên quan trong việc phối hợp liên thông giải quyết một số thủ tục hành chính quản lý dự án đầu tư và xây dựng trên địa bàn thuộc thẩm quyền giải quyết của thành phố Hà Nội.

Điều 2. Các thủ tục hành chính liên thông giải quyết

Thực hiện liên thông giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến nhiều sở ngành, bao gồm các thủ tục sau:

1. Đối với các dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn ngân sách thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND Thành phố: Thẩm định dự án đầu tư (bao gồm thẩm định thiết kế cơ sở).

2. Đối với các dự án đầu tư không sử dụng nguồn vốn ngân sách :

Chấp thuận của UBND Thành phố cho nhà đầu tư nghiên cứu lập dự án đầu tư tại địa điểm xác định.

Thẩm tra cấp giấy chứng nhận đầu tư.

Thẩm định thiết kế cơ sở (trường hợp dự án bao gồm nhiều loại công trình khác nhau liên quan đến nhiều ngành giải quyết).

Điều 3. Nguyên tắc liên thông giải quyết các thủ tục hành chính

1. Giao một cơ quan chủ trì làm đầu mối lấy ý kiến các Sở, Ngành liên quan để giải quyết thủ tục hành chính liên thông.

2. Chủ đầu tư hoặc nhà đầu tư chỉ làm việc với một cơ quan đầu mối để nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

3. Cơ quan phối hợp giải quyết có trách nhiệm trả lời bằng văn bản đúng thời gian, đúng nội dung khi được cơ quan chủ trì, đầu mối yêu cầu và chịu trách nhiệm về những vấn đề của dự án thuộc chức năng quản lý của mình.

Văn bản trả lời phải rõ nội dung những vấn đề đồng ý, những vấn đề không đồng ý, những nội dung cần bổ sung hoàn chỉnh. Quá thời gian quy định nếu không trả lời được coi là chấp thuận, đồng thời cơ quan phối hợp được hỏi ý kiến phải kiểm điểm, báo cáo UBND Thành phố về việc không trả lời đó và chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước UBND Thành phố về nội dung dự án thuộc chức năng quản lý của mình. Cơ quan chủ trì, đầu mối thực hiện các bước tiếp theo đã được quy định.

Điều 4. Xử lý các trường hợp đặc biệt

1. Thành lập Tổ công tác liên thông giải quyết thủ tục hành chính quản lý dự án đầu tư thuộc Thành phố để giải quyết thủ tục hành chính đối với những dự án đầu tư phức tạp, mang tính đặc thù hoặc còn có ý kiến khác nhau giữa các Sở, Ngành thuộc Thành phố.

2. Tổ công tác liên thông giải quyết thủ tục hành chính quản lý dự án đầu tư thuộc Thành phố do Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư làm tổ trưởng, thành viên Tổ công tác gồm lãnh đạo các sở: Quy hoạch Kiến trúc, Tài nguyên môi trường và nhà đất, Tài chính, lãnh đạo các sở: Sở quản lý xây dựng chuyên ngành, Sở chuyên ngành, lãnh đạo UBND các Quận, Huyện liên quan đến dự án. Danh sách các thành viên và quy chế làm việc của Tổ công tác do UBND Thành phố quyết định.

Chương II NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Mục 1 . Liên thông giải quyết thủ tục hành chính đối với các dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn ngân sách

Điều 5. Thẩm định dự án đầu tư

1. Cơ quan, tổ chức đầu mối thẩm định :

a. Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan đầu mối tổ chức thẩm định các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền quyết định của UBND Thành phố và Sở Kế hoạch và Đầu tư.

b. Phòng Kế hoạch – Kinh tế các Quận, huyện là đầu mối tổ chức thẩm định các dự án đầu tư, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật thuộc thẩm quyền quyết định của UBND Quận, Huyện theo phân cấp.

c. Các Sở, Ngành được UBND Thành phố uỷ quyền quyết định đầu tư có trách nhiệm giao cho một đơn vị chuyên môn trực thuộc làm đầu mối tổ chức thẩm định dự án theo quy định trước khi quyết định đầu tư.

d. Cơ quan, tổ chức đầu mối thẩm định chịu trách nhiệm về kết quả thẩm định và các nội dung dự án trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật.

2. Tổ chức thẩm định :

a. Trong thời hạn 3 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan, tổ chức đầu mối thẩm định dự án có trách nhiệm gửi hồ sơ dự án lấy ý kiến thẩm định của các cơ quan liên quan (bao gồm cả nội dung thẩm định thiết kế cơ sở) theo quy định.

b. Thời gian trả lời ý kiến thẩm định kể từ khi nhận được văn bản yêu cầu là: 7 ngày làm việc đối với dự án nhóm C, 10 ngày làm việc đối với dự án nhóm B và 15 ngày làm việc đối với dự án nhóm A.

Thời gian thẩm định thiết kế cơ sở theo quy định tại Khoản 3 Điều 8 Quy định này.

c. Cơ quan đầu mối thẩm định dự án có trách nhiệm tổng hợp ý kiến thẩm định của các cơ quan liên quan (bao gồm kết quả thẩm định thiết kế cơ sở) và thông báo kết quả thẩm định dự án bằng văn bản để chủ đầu tư hoàn chỉnh hồ sơ trình phê duyệt dự án. Trường hợp hồ sơ dự án đầy đủ theo quy định, cơ quan thẩm định thiết kế cơ sở đóng dấu xác nhận hồ sơ thiết kế cơ sở đã được thẩm định gửi cơ quan đầu mối thẩm định dự án để lập báo cáo thẩm định và trình cấp thẩm quyền phê duyệt dự án.

d. Trường hợp hồ sơ dự án phải bổ sung hoàn chỉnh theo thông báo kết quả thẩm định dự án, chủ đầu tư hoàn chỉnh hồ sơ dự án, hồ sơ thiết kế cơ sở và làm việc với cơ quan thẩm định thiết kế cơ sở để đóng dấu xác nhận hồ sơ thiết kế cơ sở đã được thẩm định trước khi trình phê duyệt dự án.

3. Thời gian thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư :

a. Thời gian thẩm định dự án đầu tư :

- Dự án thuộc nhóm C : 18 ngày làm việc.
- Dự án thuộc nhóm B : 27 ngày làm việc.
- Dự án thuộc nhóm A : 54 ngày làm việc.
- Trường hợp đặc biệt, thời gian thẩm định dự án có thể kéo dài hơn nhưng phải được người quyết định đầu tư cho phép và thông báo cho chủ đầu tư biết.

b. Thời gian thẩm định dự án đối với dự án phải bổ sung hoàn chỉnh theo thông báo kết quả thẩm định dự án :

- Dự án thuộc nhóm C : 08 ngày làm việc.
- Dự án thuộc nhóm B : 12 ngày làm việc.
- Dự án thuộc nhóm A : 24 ngày làm việc.

c. Thời gian xem xét phê duyệt đầu tư dự án của cấp có thẩm quyền:

- Dự án thuộc nhóm C : 02 ngày làm việc.

- Dự án thuộc nhóm B : 03 ngày làm việc.
- Dự án thuộc nhóm A : 06 ngày làm việc.
- Trường hợp đặc biệt, thời gian phê duyệt dự án có thể kéo dài nhưng không quá 10 ngày làm việc.

Mục 2 . Liên thông giải quyết thủ tục hành chính đối với các dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn ngoài ngân sách

Điều 6. Xác định địa điểm đầu tư

1. Đối với các dự án đầu tư có xây dựng công trình, có sử dụng đất, việc xác định, lựa chọn địa điểm để lập dự án đầu tư của nhà đầu tư phải phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng, quy hoạch sử dụng khoáng sản và các nguồn tài nguyên khác. Địa điểm nghiên cứu lập dự án đầu tư do UBND Thành phố thông qua bằng văn bản, cụ thể như sau :

a. Quyết định phê duyệt kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư có sử dụng đất để thực hiện dự án của cơ quan có thẩm quyền.

b. Văn bản chấp thuận của UBND Thành phố cho nhà đầu tư nghiên cứu lập dự án đầu tư tại địa điểm xác định ngoài trường hợp quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều này.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan đầu mối tiếp nhận hồ sơ, thẩm tra lấy ý kiến của các cơ quan liên quan, trình UBND Thành phố chấp thuận hoặc từ chối chấp thuận cho nhà đầu tư nghiên cứu lập dự án đầu tư tại địa điểm xác định trong các trường hợp quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều này.

3. Tổ chức thẩm tra trình duyệt chấp thuận cho nhà đầu tư nghiên cứu lập dự án đầu tư tại địa điểm xác định

a. Trong thời hạn 3 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan đầu mối thẩm tra có trách nhiệm gửi hồ sơ dự án lấy ý kiến thẩm tra của các cơ quan liên quan về nội dung xem xét thẩm tra.

b. Cơ quan được hỏi ý kiến có trách nhiệm trả lời ý kiến thẩm tra kể từ khi nhận được văn bản yêu cầu là 7 ngày làm việc.

c. Cơ quan đầu mối có trách nhiệm tổng hợp ý kiến thẩm tra của các cơ quan liên quan, báo cáo UBND Thành phố xem xét trong thời hạn là 7 ngày làm việc kể từ khi nhận được ý kiến thẩm tra của các cơ quan liên quan.

d. Thời gian xem xét phê duyệt văn bản chấp thuận hoặc từ chối chấp thuận của UBND Thành phố trong thời hạn là 3 ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư .

Điều 7. Thẩm tra, cấp giấy chứng nhận đầu tư

1. Cơ quan đầu mối tiếp nhận hồ sơ, thẩm tra, cấp giấy chứng nhận đầu tư

a. Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan đầu mối hướng dẫn, tiếp nhận, thẩm tra, trình UBND Thành phố cấp, điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư đối với các dự án đầu tư ngoài các khu công nghiệp tập trung do Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội quản lý.

b. Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội là cơ quan đầu mối hướng dẫn, tiếp nhận, thẩm tra, cấp, điều chỉnh giấy chứng nhận đầu tư đối với các dự án đầu tư trong các khu công nghiệp tập trung do Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội quản lý.

2. Quy trình thẩm tra cấp giấy chứng nhận đầu tư, điều chỉnh bổ sung giấy chứng nhận đầu tư

a. Trong thời hạn 3 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ dự án đầu tư, cơ quan tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ và gửi hồ sơ lấy ý kiến thẩm tra của sở, ngành liên quan; trường hợp cần thiết thì gửi hồ sơ lấy ý kiến các Bộ, ngành liên quan.

Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo bằng văn bản cho nhà đầu tư biết để sửa đổi, bổ sung hồ sơ.

b. Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ dự án đầu tư, cơ quan được hỏi có ý kiến thẩm tra bằng văn bản và chịu trách nhiệm về những vấn đề của dự án thuộc chức năng quản lý của mình.

c. Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư lập báo cáo thẩm tra, trình UBND Thành phố cấp giấy chứng nhận. Trường hợp dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận của Thủ tướng Chính phủ, trong thời hạn 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư lập báo cáo thẩm tra báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét ký trình Thủ tướng Chính phủ quyết định về chủ trương đầu tư;

Trong thời hạn 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo thẩm tra của Sở Kế hoạch và Đầu tư hoặc ý kiến chấp thuận của Thủ tướng Chính phủ (đối với trường hợp dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận của Thủ tướng Chính Phủ), Ủy ban nhân dân Thành phố cấp Giấy chứng nhận đầu tư.

d. Đối với dự án do Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đầu tư: trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội tổng hợp ý kiến các cơ quan được hỏi ý kiến để cấp Giấy chứng nhận đầu tư.

Trường hợp dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận của Thủ tướng Chính phủ, trong thời hạn 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội lập báo cáo thẩm tra

báo cáo trình Thủ tướng Chính phủ quyết định về chủ trương đầu tư. Trong thời hạn 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được ý kiến chấp thuận của Thủ tướng Chính phủ, Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội cấp giấy chứng nhận đầu tư.

e. Trường hợp dự án đầu tư không được chấp thuận, cơ quan tiếp nhận hồ sơ dự án đầu tư gửi thông báo bằng văn bản cho nhà đầu tư, trong đó nêu rõ lý do.

Điều 8. Thẩm định thiết kế cơ sở công trình xây dựng

1. Cơ quan đầu mối tổ chức thẩm định thiết kế cơ sở :

Thẩm quyền thẩm định thiết kế cơ sở đối với dự án nhóm A thực hiện theo quy định tại Khoản 5 Điều 1 Nghị định số 112/2006/NĐ-CP của Chính phủ:

Sở Công nghiệp tổ chức thẩm định thiết kế cơ sở các dự án nhóm B,C đầu tư xây dựng công trình hầm mỏ, dầu khí, nhà máy điện, đường dây tải điện, trạm biến áp và các công trình công nghiệp chuyên ngành (trừ công nghiệp vật liệu xây dựng);

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức thẩm định thiết kế cơ sở các dự án nhóm B,C đầu tư xây dựng công trình thủy lợi, đê điều;

Sở Giao thông công chính tổ chức thẩm định thiết kế cơ sở các dự án nhóm B,C đầu tư xây dựng công trình giao thông, hạ tầng kỹ thuật đô thị;

Sở Xây dựng thẩm định thiết kế cơ sở dự án đầu tư (nhóm A) xây dựng một công trình dân dụng dưới 20 tầng, các dự án nhóm B,C đầu tư xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp vật liệu xây dựng, các dự án còn lại ngoài các dự án đã giao cho các Sở Công nghiệp, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông công chính .

Đối với dự án bao gồm nhiều loại công trình khác nhau thì Sở chủ trì tổ chức thẩm định thiết kế cơ sở là một trong các Sở nêu trên có chức năng quản lý loại công trình quyết định tính chất, mục tiêu của dự án. Sở chủ trì tổ chức thẩm định thiết kế cơ sở có trách nhiệm lấy ý kiến bằng văn bản của các Sở quản lý công trình chuyên ngành và cơ quan liên quan để thẩm định thiết kế cơ sở.

2. Tổ chức thẩm định thiết kế cơ sở :

a. Nội dung thẩm định thiết kế cơ sở: Thực hiện theo quy định tại Mục 6 Điều 1 Nghị định số 112/2006/NĐ-CP ngày 29/9/2006 của Chính phủ.

b. Trong thời hạn 3 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan, tổ chức đầu mối thẩm định thiết kế cơ sở có trách nhiệm gửi hồ sơ thiết kế cơ sở lấy ý kiến thẩm định của các cơ quan liên quan (nếu bao gồm nhiều loại công trình khác nhau) theo quy định.

Thời gian trả lời ý kiến thẩm định của cơ quan được hỏi ý kiến kể từ khi nhận được văn bản yêu cầu là: 5 ngày đối với dự án nhóm C, 10 ngày đối với dự án nhóm B.

c. Cơ quan chủ trì tổ chức thẩm định thiết kế cơ sở có trách nhiệm kết luận về kết quả thẩm định thiết kế cơ sở và đóng dấu xác nhận hồ sơ đã thẩm định để chủ đầu tư phê duyệt dự án theo quy định của Luật Xây dựng, Nghị định số 112/2006/NĐ-CP ngày 29/9/2006 của Chính phủ.

Trường hợp thiết kế cơ sở chưa đủ điều kiện để phê duyệt dự án theo quy định, cơ quan chủ trì thẩm định phải thông báo kết quả thẩm định bằng văn bản (một lần), văn bản thẩm định phải rõ nội dung những vấn đề đồng ý, những vấn đề không đồng ý, những nội dung cần bổ sung hoàn chỉnh và gửi cho chủ đầu tư để bổ sung hoàn thiện trình cơ quan thẩm định thiết kế cơ sở đóng dấu xác nhận hồ sơ đã thẩm định trước khi phê duyệt dự án.

3. Thời gian thẩm định thiết kế cơ sở :

Thời gian thẩm định thiết kế cơ sở đối với dự án đầu tư nhóm C không quá 10 ngày làm việc, dự án đầu tư nhóm B không quá 15 ngày làm việc, nhóm A không quá 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Thời gian kiểm tra, đóng dấu xác nhận hồ sơ thiết kế cơ sở đã được thẩm định (đối với hồ sơ dự án phải bổ sung hoàn chỉnh hồ sơ thiết kế cơ sở) không quá 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Trách nhiệm của các Sở Ngành liên quan

1. Thủ trưởng các Sở, Ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các Quận Huyện, căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, có trách nhiệm phân công nội bộ, tổ chức thực hiện nghiêm túc các nội dung quy định tại Quy định này và các quy định hiện hành của Nhà nước và Thành phố.

2. Sở Nội vụ có trách nhiệm trình UBND Thành phố quyết định thành lập và ban hành quy chế hoạt động Tổ công tác liên thông giải quyết thủ tục hành chính quản lý dự án đầu tư thuộc Thành phố.

3. Cơ quan đầu mối tiếp nhận hồ sơ liên thông giải quyết thủ tục hành chính có trách nhiệm thống nhất với các cơ quan phối hợp giải quyết về danh mục, nội dung hồ sơ dự án đầu tư và niêm yết công khai tại cơ quan đầu mối để tổ chức thực hiện.

Điều 10. Kiểm tra, xử lý vi phạm

1. Tổ chức, cá nhân được giao trách nhiệm giải quyết thủ tục liên thông giải quyết các thủ tục hành chính trong quản lý các dự án đầu tư và xây dựng công trình thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt

hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

2. Sở Nội vụ có trách nhiệm kiểm tra việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính liên thông, chủ trì tổ chức thanh tra công vụ theo kế hoạch, báo cáo UBND Thành phố có hình thức xử lý đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm trong việc giải quyết thủ tục hành chính liên thông trong quản lý đầu tư và xây dựng.

Điều 11. Sửa đổi bổ sung Quy định

Trong quá trình triển khai thực hiện Quy định này, nếu có vướng mắc, các cơ quan hành chính nhà nước trực thuộc UBND Thành phố, các chủ đầu tư dự án cần phản ánh kịp thời về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN CHỦ TỊCH *MDS*



Nguyễn Quốc Triệu